TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VL** **TỈNH HY**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	VL, ngày 11 tháng 4 năm 2022

Số:05/2022/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 28/2021/TLST-KDTM ngày 14/10/2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Shinei Crona Việt Nam.

Địa chỉ: Lô đất số C4 khu Công nghiệp TL II, xã LX, huyện YM, tỉnh HY.

Người đại diện pháp luật: Ông Marubae Toshifumi – chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu T – chức vụ: Trưởng phòng nhân sự; Ông Nguyễn Trọng Q – chức vụ: Phó phòng nhân sự.

Bị đơn: Công ty TNHH thương mại XNK ĐP

Địa chỉ: Thôn NT, xã TQ, huyện VL, tỉnh HY.

Người đại diện pháp luật: Ông Đỗ Quang H – chức vụ: Giám đốc.

II/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ: Công ty TNHH Shinei Corona Việt Nam và công ty TNHH thương mại XNK ĐP thống nhất số tiền nợ Công ty TNHH Xuất nhập khẩu ĐP phải trả cho Công ty TNHH Shinei Corona Việt Nam tổng số tiền 509.323.500đ (năm trăm linh chín triệu, ba trăm hai mươi ba nghìn, năm trăm đồng.

2. Về thời hạn trả nợ:

Ngày 25/4/2022 Công ty TNHH thương mại XNK ĐP phải trả số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Ngày 25/6/2022 Công ty TNHH thương mại XNK ĐP phải trả số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng).

Ngày 25/9/2022 Công ty TNHH thương mại XNK ĐP trả nốt số tiền còn lại 309.323.500đ (ba trăm linh chín triệu, ba trăm hai mươi ba nghìn năm trăm đồng).

3. Về án phí:

Công ty TNHH Shinei Corona Việt Nam phải chịu số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 6.093.000đ (sáu triệu không trăm chín mươi ba nghìn đồng). Đối trừ với số siền tạm ứng án phí đã nộp 12.200.000đ (mười hai triệu hai trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011516 ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VL, Công ty TNHH Shinei Corona Việt Nam đã nộp đủ tiền án phí. Trả lại Công ty TNHH Shinei Corona Việt Nam số tiền tạm ứng án phí còn lại là 6.107.000đ (sáu triệu, một trăm linh bảy nghìn đồng).

Công ty TNHH thương mại XNK ĐP phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là 6.093.000đ (sáu triệu không trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Kể từ ngày đến thời hạn trả nợ, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà Công ty TNHH thương mại XNK ĐP không thực hiện trả nợ thì phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 357; khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Kiến nghị Cục thuế tỉnh HY nội dung như sau:

Quá trình giải quyết vụ án, Công ty TNHH Shinei Corona Việt Nam và Công ty TNHH thương mại XNK ĐP cùng xác định trong quá trình mua bán hàng hóa là "nhôm phế liệu, thép phế liệu…", hai bên có thỏa thuận và thống nhất đơn giá được tách thành hai phần trong đó một phần giá được ghi trong hóa đơn tài chính, một phần giá được thanh toán ngoài. Ví dụ: Đơn giá nhôm phế liệu thỏa thuận là 30.000đ (ba mươi nghìn đồng) nhưng trên hóa đơn chỉ ghi 18.000 đ/kg (mười tám nghìn đồng), phần 12.000đ/kg (mười hai nghìn đồng) còn lại, bên mua (công ty TNHH XNK ĐP) thanh toán trực tiếp cho bên bá+6n (Công ty TNHH Shinei Corona Việt Nam). Do vậy Tòa án nhân dân huyện VL đề nghị Cục thuế tỉnh HY xem xét giải quyết theo thẩm quyền đối với việc Công ty TNHH Shinei Corona Việt Nam ghi đơn giá trên hóa đơn bán hàng không đúng với đơn giá thực tế các bên thỏa thuận và thực hiện.

III/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự
- Viện kiểm huyện VL
- Chi cục THA
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thơm